TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 19/7/2019.
V/v tranh chấp "Ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

* Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông VÕ THANH BÌNH.

* Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông ĐỖ DUY HỪNG.
2. Ông LÊ VĂN THÀNH.

* Thư ký phiên tòa: Ông LƯƠNG THẾ VINH– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

* Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè tham gia phiên tòa:ông NGUYỄN VĂN HẢI - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 101/2019/TLST-HNGĐ ngày 28/02/2019 về tranh chấp *"Ly hôn, nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2010/QĐST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Thúy L sinh năm 1983.
Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn*: Anh Võ Hoàng H sinh năm 1983.
Địa chỉ: ấp M, xã H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
(Chị L có mặt , anh H vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện và các ý kiến trình bày tại Tòa án nhân dân huyện Cái Bè chị Nguyễn Thị Thúy L nguyên đơn xác định*:

Chị và anh Võ Hoàng H chung sống với nhau vào năm 2003, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Vợ chồng chị sống hạnh phúc đến năm 2006 thì phát sinh mâu thuẫn, năm 2012 chị đã nộp đơn yêu cầu ly hôn nhưng anh H cam kết sửa đổi nên chị đã rút đơn. Năm 2018 chị tiếp tục nộp đơn nhưng do chị vắng mặt hai lần nên Tòa án đã ra Quyết đình đình chỉ giải quyết vụ án. Hai vợ chồng chị đã ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống, anh H

không lo làm ăn. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được quyền ly hôn với anh H.

Vợ chồng chị có hai con chung tên Võ Hoàng K sinh ngày 28/10/2010 và Võ Hoàng P, sinh ngày 08/7/2005, hiện nay do chị đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị yêu cầu được quyền nuôi hai con chung. Tiền cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản chung; Nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Võ Hoàng H không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thúy L, mặc dù Tòa án đã thực hiện việc tống đạt các văn bản tố tụng đúng theo qui định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Chị L: yêu cầu được quyền ly hôn với anh H, yêu cầu được quyền nuôi dưỡng con chung, tiền cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, nợ chung không yêu cầu giải quyết.

- Anh H: Vắng mặt không có lý do mặc dù Tòa án đã tống đạt hợp lệ nhiều lần.

- Đại diện viện kiểm sát phát biểu: Việc tuân thủ pháp luật của thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nên Viện kiểm sát không có kiến nghị gì thêm.

Về nội dung đề nghị:

- Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Thúy L được quyền ly hôn với anh Võ Hoàng H.

- Về con chung: Giao con chung tên Võ Hoàng K sinh ngày 28/10/2010 và Võ Hoàng P, sinh ngày 08/7/2005 cho Chị L nuôi dưỡng. Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo qui định của pháp luật. Tiền cấp dưỡng nuôi con: Không giải quyết do không có yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết do không có yêu cầu.

- Về án phí: Chị L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 09871 ngày 28/02/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, nên xem như chị đã thi hành xong phần án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

- Anh Võ Hoàng H là bị đơn trong vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng anh đã vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh trong vụ án này.

- Về quan hệ tranh chấp trong vụ án xác định đây là tranh chấp "ly hôn, nuôi con" được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn có nơi cư trú tại xã H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè là phù hợp với qui định tại Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đương sự, Kiểm sát viên không có ý kiến hay kiến nghị gì về trình tự, thủ tục trong vụ án; hành vi của những người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử có căn cứ xác định tố tụng trong vụ án đã được đảm bảo; người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh H là vợ chồng có đăng ký kết hôn vào năm 2003 tại Ủy ban nhân dân H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Chị L xác định giữa chị và anh H có nhiều mâu thuẫn như không hợp tính tình, bất đồng quan điểm sống, anh H không lo làm ăn nên chị đã nhiều lần nộp đơn yêu cầu ly hôn. Nay tình cảm vợ chồng của chị không còn nên yêu cầu được quyền ly hôn với anh H. Anh H không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện cũng như nguyên nhân mâu thuẫn mà phía Chị L đưa ra. Như vậy anh mặc nhiên thừa nhận nguyên nhân Chị L đưa ra là đúng. Do đó Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định tình trạng hôn nhân của Chị L và anh H là không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho Chị L được quyền ly hôn với anh H.

[3]. Về con chung: Chị L và anh H có hai con chung tên Võ Hoàng K sinh ngày 28/10/2010 và Võ Hoàng P, sinh ngày 08/7/2005, hiện nay do Chị L đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị yêu cầu được quyền nuôi hai con chung. Anh H không có ý kiến về việc nuôi con chung. Hội đồng xét xử thấy rằng cháu P, cháu K từ khi vợ chồng chị ly thân cho đến nay hai cháu sống với Chị L là ổn định. Ngoài ra qua tham khảo ý kiến của cháu P, cháu K thì hai cháu có nguyện vọng được tiếp tục sống với Chị L, anh H không có ý kiến về con chung. Để đảm bảo đến sự phát triển và quyền lợi của cháu P, cháu K nên cần tiếp tục giao hai cháu cho Chị L tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

[4]. Về tiền cấp dưỡng nuôi con chung: Chị L không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[5]. Về tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

[6]. Về án phí: Chị L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Nghị quyết số: 326 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Thúy L được quyền ly hôn với anh Võ Hoàng H.

2. Về con chung: Giao con chung tên Võ Hoàng K sinh ngày 28/10/2010 và Võ Hoàng P, sinh ngày 08/7/2005 cho Chị L nuôi dưỡng. Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo qui định của pháp luật.

Tiền cấp dưỡng nuôi con: Không giải quyết do không có yêu cầu.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết do không có yêu cầu.

4. Về án phí:

Chị L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 09871 ngày 28/02/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, nên xem như chị đã thi hành xong phần án phí.

5. Chị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyện án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm. Riêng anh H được tính từ ngày tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo qui định của pháp.

6. Các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***_Nơi nhận_**:
- *TAND tỉnh Tiền Giang;*
- *VKSND huyện Cái Bè;*
- *Chi cục THADS huyện Cái Bè;*
- *UBND xã H;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu: VP, TLĐ, hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

VÕ THANH BÌNH